

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai
Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 -
2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 46/2026/QH16 ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1039/QĐ-TTg ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung dự toán ngân sách trung ương, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2026 cho các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 75/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030;

Căn cứ các Quyết định số 1420/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 5 năm 2026, số 2742/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt nhiệm vụ và dự kiến kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc

gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030 của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2026;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các kế hoạch triển khai các nhiệm vụ đã được phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực tiếp tục được thực hiện, bảo đảm phù hợp với nội dung, phân công, tiến độ và kinh phí tại Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Mầm non, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Phổ thông, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Cục trưởng Cục Hợp tác quốc tế, Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách Giáo dục, Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *m*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Cục KHCN&TT (để phối hợp);
- Các Sở GDĐT, cơ sở GDĐH, GDNN (để phối hợp);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Đoàn Trung Kiên

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030 của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2026

(Kèm theo Quyết định số 3010/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Triển khai Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình); trên cơ sở nhiệm vụ và dự kiến kinh phí đã được phê duyệt tại Quyết định số 1420/QĐ-BGDĐT ngày 29/5/2026 và Quyết định số 2742/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình của Bộ GDĐT năm 2026 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Xác định cụ thể các nhiệm vụ, hoạt động năm 2026 của Bộ GDĐT tại Chương trình; làm căn cứ để giao dự toán, tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá và thanh toán, quyết toán kinh phí theo quy định.
- Phân công trách nhiệm của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ GDĐT và các đơn vị có liên quan trong việc triển khai Kế hoạch. Việc phân công bảo đảm theo nguyên tắc 6 rõ gồm: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.
- Góp phần xây dựng hệ giá trị văn hóa, chuẩn mực đạo đức, văn hóa ứng xử trong nhà trường; phát triển con người Việt Nam có nhân cách, lối sống tốt đẹp; nâng cao hiệu quả giáo dục văn hóa, nghệ thuật, di sản văn hóa trong hệ thống giáo dục quốc dân; hỗ trợ khởi nghiệp của học sinh, sinh viên (HSSV) trong các ngành công nghiệp văn hóa; đẩy mạnh chuyển đổi số và phát triển tài năng trẻ trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật.
- Các đơn vị triển khai Kế hoạch chủ động, nghiêm túc, kịp thời, bám sát mục tiêu, nội dung, sản phẩm, tiến độ và kinh phí đã được phê duyệt; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định về quản lý, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia; không chồng chéo với các chương trình, đề án, nhiệm vụ khác. Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Nội dung thành phần 1: Phát triển con người Việt Nam có nhân cách và lối sống tốt đẹp

1.1. Nhiệm vụ 1.1.5: Xây dựng và triển khai hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người Việt Nam, bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường; nâng cao năng lực công tác chính trị tư tưởng, văn hóa học đường, đạo đức lối sống, phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong các cơ sở giáo dục đào tạo

- Xây dựng hệ giá trị văn hóa học đường và chuẩn mực đạo đức cho HSSV Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế: xây dựng bộ công cụ khảo sát; tổ chức khảo sát, hội thảo tại 03 miền; tổng hợp kinh nghiệm quốc tế, đánh giá thực trạng và đề xuất hệ giá trị.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trường mầm non - gia đình - cộng đồng trong triển khai Bộ quy tắc văn hóa ứng xử trường học: khảo sát trực tuyến; xây dựng, thẩm định tài liệu hướng dẫn; tổ chức hội thảo tham vấn và tập huấn trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Nghiên cứu kinh nghiệm trong nước và quốc tế, xây dựng bộ tài liệu về bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc cho HSSV Việt Nam đi du học ở nước ngoài.

- Xây dựng “Bộ tài liệu định hướng tư tưởng, đạo đức, văn hóa ứng xử và trách nhiệm công dân cho học sinh, sinh viên Việt Nam ra nước ngoài học tập”.

- Tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực tự bồi dưỡng phẩm chất đạo đức nhà giáo thông qua triển khai quy tắc ứng xử nhà giáo: biên soạn, thẩm định tài liệu; tập huấn trực tiếp tại 02 miền; xây dựng học liệu điện tử và tập huấn trực tuyến.

- Xây dựng mô hình giáo dục giá trị văn hóa cho HSSV dựa vào cộng đồng theo hướng phát triển bền vững.

1.2. Nhiệm vụ 1.3.4: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, lý tưởng cách mạng và văn hóa truyền thống của dân tộc; phòng chống bạo lực học đường; phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông góp phần xây dựng văn hóa ứng xử cho trẻ em, học sinh, sinh viên, học viên trong và ngoài trường học

- Triển khai công tác tư vấn học đường, công tác xã hội trường học: thiết lập phần mềm tiếp nhận thông tin về các nguy cơ, khó khăn cần trợ giúp của người học (tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành); tập huấn hướng dẫn sử dụng; truyền thông giới thiệu phần mềm; tổng hợp, đánh giá kết quả.

- Tổ chức hoạt động tuyên truyền, giới thiệu các mô hình hay, hiệu quả về văn hóa học đường, đạo đức, lối sống cho HSSV: xây dựng tiêu chí, lựa chọn mô hình; sản xuất và lan tỏa sản phẩm truyền thông; đánh giá kết quả.

2. Nội dung thành phần 3: Nâng cao hiệu quả thông tin tuyên truyền và giáo dục văn hóa

2.1. Nhiệm vụ 3.2.1: Giới thiệu các nội dung về văn hóa, nghệ thuật dân gian, các loại hình nghệ thuật đặc sắc tiêu biểu trong các môn học và hoạt động

giáo dục, triển khai hiệu quả các hoạt động giáo dục nghệ thuật trong các chương trình thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên về lồng ghép bảo tồn văn hóa và giá trị di sản văn hóa dân tộc trong hoạt động giảng dạy và quản lý nhà trường.

- Biên soạn tài liệu, tổ chức tập huấn nội dung giáo dục di sản văn hóa vùng biển đảo góp phần nâng cao nhận thức bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam cho học sinh phổ thông; triển khai thí điểm tại 02 địa phương.

2.2. Nhiệm vụ 3.2.4: Nâng cao năng lực kết hợp hiệu quả giáo dục, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, nghệ thuật truyền thống của dân tộc, văn hóa vùng miền vào các hoạt động giáo dục, môn học trong chương trình giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục thường xuyên

- Nghiên cứu, biên soạn và số hóa học liệu (bản in và học liệu số) về văn hóa, lịch sử, địa lý, di sản văn hóa; tích hợp vào các môn Lịch sử, Địa lý và Hoạt động giáo dục của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Xây dựng khung nội dung giáo dục Âm nhạc truyền thống đối với học sinh khuyết tật nhìn để triển khai trong các trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, trường giáo dục chuyên biệt.

3. Nội dung thành phần 6: Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa

Nhiệm vụ 6.3.6: Hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên về các dự án liên quan đến các ngành công nghiệp văn hóa

- Xây dựng tiêu chí, tổ chức tiếp nhận, đánh giá, lựa chọn 05 dự án khởi nghiệp của HSSV thuộc lĩnh vực công nghiệp văn hóa; tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ tư vấn và HSSV; cố vấn, ương tạo, hỗ trợ triển khai thí điểm các dự án được lựa chọn.

4. Nội dung thành phần 7: Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ trong lĩnh vực văn hóa

Nhiệm vụ 7.3.3: Đầu tư nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ, triển khai số hóa trong đào tạo, xây dựng hệ thống học liệu số về văn hóa, nghệ thuật

- Xây dựng bộ học liệu số về Âm nhạc và Mĩ thuật dân gian Việt Nam cho học sinh phổ thông: khảo sát, sưu tầm tại 03 miền; ghi hình, thu âm, số hóa; xây dựng nền tảng lưu trữ dùng chung.

5. Nội dung thành phần 8: Phát triển nguồn nhân lực văn hóa

Nhiệm vụ 8.3.2: Tổ chức các Hội thi tài năng trẻ học sinh, sinh viên trong lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật trong nước và quốc tế tại Việt Nam

- Tổ chức Hội diễn văn nghệ “Giai điệu tuổi hồng” toàn quốc dành cho học sinh phổ thông.

Nội dung chi tiết, thời gian thực hiện, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, sản phẩm và kinh phí của từng hoạt động tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch năm 2026 là 15.000 triệu đồng (Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng chẵn) từ nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách trung ương thực hiện Chương trình giao cho Bộ GDĐT tại Quyết định số 1039/QĐ-TTg ngày 11/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó:

- Nội dung thành phần 1: 7.800 triệu đồng;
- Nội dung thành phần 3: 3.500 triệu đồng;
- Nội dung thành phần 6: 2.000 triệu đồng;
- Nội dung thành phần 7: 500 triệu đồng;
- Nội dung thành phần 8: 1.200 triệu đồng.

2. Việc lập, phân bổ, giao dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ, Thông tư số 75/2026/TT-BTC ngày 25/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định hiện hành. Kinh phí được giao cho các đơn vị dự toán theo Quyết định giao dự toán của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Kế hoạch - Tài chính

- Là đầu mối tham mưu Bộ trưởng tổng hợp, xây dựng kế hoạch, phân công, đôn đốc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Bộ GDĐT tại Chương trình.

- Căn cứ dự toán được giao và nhiệm vụ của các đơn vị tại Kế hoạch này, thẩm định, trình Bộ trưởng giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị; hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện Chương trình; xây dựng báo cáo đánh giá tình hình thực hiện năm 2026, kế hoạch và dự toán ngân sách trung ương năm 2027 gửi cơ quan chủ Chương trình (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) và Bộ Tài chính; tham mưu điều chỉnh nhiệm vụ, kinh phí (nếu có).

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của cấp có thẩm quyền.

2. Các đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ (Vụ Học sinh, sinh viên; Vụ Giáo dục Mầm non; Vụ Giáo dục Phổ thông; Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục; Viện Chiến lược và Chính sách Giáo dục; Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh)

- Theo chức năng, nhiệm vụ, chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, điều chỉnh (nếu có) kế hoạch chi tiết, dự toán chi tiết và tổ chức triển khai các hoạt động được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, bảo đảm đúng mục tiêu, nội dung, sản phẩm, tiến độ, tình hình thực tế và kinh phí được phê duyệt; hoàn thành, nghiệm thu sản phẩm trong năm 2026.

- Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về chất lượng, tiến độ thực hiện nhiệm vụ; về tính chính xác, hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ, số liệu, khối lượng, đơn giá và chứng từ thanh toán, quyết toán kinh phí.

- Định kỳ hằng quý, 06 tháng, năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện, giải ngân kinh phí, khó khăn, vướng mắc gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ; phối hợp cập nhật thông tin lên hệ thống theo dõi, giám sát của Chương trình.

- Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính xây dựng báo cáo đánh giá tình hình thực hiện năm 2026, kế hoạch và dự toán năm 2027 (theo nhiệm vụ được giao).

3. Cục Hợp tác quốc tế

- Là đầu mối tham mưu Lãnh đạo Bộ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ và góp ý chuyên môn (lĩnh vực hợp tác quốc tế, lưu học sinh, đối ngoại) đối với 02 hoạt động giao Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì thực hiện theo Kế hoạch số 1911/KH-BGDĐT và Kế hoạch số 1912/KH-BGDĐT ngày 11/9/2026; tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc báo cáo Lãnh đạo Bộ.

4. Văn phòng Bộ

- Phối hợp, hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ thực hiện các thủ tục hành chính, lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng, thanh toán, quyết toán kinh phí các nhiệm vụ do các Vụ chủ trì theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Trung tâm Truyền thông và Sự kiện phối hợp với các đơn vị chủ trì tuyên truyền kết quả thực hiện Chương trình trên các kênh thông tin của Bộ GDĐT.

5. Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin

- Phối hợp với Vụ Học sinh, sinh viên trong việc thiết lập, tích hợp phần mềm tiếp nhận thông tin về các nguy cơ, khó khăn cần trợ giúp của người học vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành; phối hợp với Vụ Giáo dục Phổ thông trong việc lưu trữ, khai thác các học liệu số trên nền tảng dùng chung của Bộ.

6. Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với các đơn vị chủ trì trong quá trình triển khai; tham gia góp ý chuyên môn, hội đồng thẩm định tài liệu, học liệu và các hoạt động khác khi có yêu cầu.

7. Các sở giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ triển khai các hoạt động tại địa phương, cơ sở; cử cán bộ quản lý, giáo viên, HSSV tham gia khảo sát, hội thảo, tập huấn đúng thành phần, số lượng; lựa chọn đơn vị triển khai thí điểm; tổ chức tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, sản phẩm của Chương trình.

- Bố trí kinh phí cho cán bộ, giáo viên được cử tham gia tập huấn (tiền ăn, đi lại, thuê chỗ nghỉ) theo chế độ hiện hành, trừ trường hợp được bảo đảm từ kinh phí của nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh nội dung, kinh phí, các đơn vị kịp thời báo cáo Bộ GDĐT (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) để tổng hợp, trình Bộ trưởng xem xét, quyết định./. *qm*

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC

NHIỆM VỤ, PHÂN CÔNG VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA GIAI ĐOẠN 2025 - 2035, GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2025 ĐẾN NĂM 2030 CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 3010/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm, kết quả chủ yếu	Kinh phí (triệu đồng)
TỔNG CỘNG						
I	Nội dung thành phần 1: Phát triển con người Việt Nam có nhân cách và lối sống tốt đẹp					15.000
I	Nhiệm vụ 1.1.5: Xây dựng và triển khai hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người Việt Nam, bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường; nâng cao năng lực công tác chính trị tư tưởng, văn hóa học đường, đạo đức lối sống, phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong các cơ sở giáo dục đào tạo					7.800
1.1	Xây dựng hệ giá trị văn hóa học đường và chuẩn mực đạo đức cho học sinh, sinh viên Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế	Quý IV/2026	Vụ Học sinh, sinh viên	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ; các sở GDĐT, cơ sở giáo dục tại 03 miền	- Bộ công cụ khảo sát. - Các Hội thảo, cuộc khảo sát tại 03 miền. - Báo cáo tổng hợp kinh nghiệm quốc tế, đánh giá thực trạng và đề xuất hệ giá trị đạo đức, chuẩn mực HSSV Việt Nam.	1.000
1.2	Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trường mầm non - gia đình - cộng đồng trong triển khai Bộ quy tắc văn hóa ứng xử trường học nhằm xây dựng môi trường làm việc văn hóa	Quý IV/2026	Vụ Giáo dục Mầm non	Các sở GDĐT; cơ sở GDMN; chuyên gia giáo dục	- Báo cáo kết quả khảo sát thực tuyến tại các cơ sở GDMN và đề xuất giải pháp. - Tài liệu hướng dẫn được thẩm định, đưa lên kho dữ liệu dùng chung. - Hội thảo tham vấn. - Các lớp tập huấn trực tiếp kết hợp trực tuyến.	800

an

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm, kết quả chủ yếu	Kinh phí (triệu đồng)
1.3	Nghiên cứu kinh nghiệm trong nước và quốc tế xây dựng bộ tài liệu về bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc cho học sinh, sinh viên Việt Nam đi du học ở nước ngoài	Quý IV/2026	Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	Cục Hợp tác quốc tế (đầu mối theo dõi, đôn đốc); cơ sở giáo dục; hội sinh viên Việt Nam ở nước ngoài; cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài	- Báo cáo nghiên cứu tổng hợp kinh nghiệm trong nước và quốc tế. - Báo cáo khảo sát thực trạng lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài. - Hội thảo/tọa đàm chuyên gia và báo cáo tổng hợp ý kiến. - Hệ thống dữ liệu, tài liệu tham khảo; nhóm giải pháp, khuyến nghị giai đoạn 2026 - 2030.	500
1.4	Xây dựng “Bộ tài liệu định hướng tư tưởng, đạo đức, văn hóa ứng xử và trách nhiệm công dân cho học sinh, sinh viên Việt Nam ra nước ngoài học tập”	Quý IV/2026	Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	Cục Hợp tác quốc tế (đầu mối theo dõi, đôn đốc); các cơ sở GDDH; tổ chức tư vấn du học; lưu học sinh	- Bộ tài liệu (bản in và bản điện tử) - Các hội thảo/tọa đàm tại 03 miền - Bộ học liệu, sản phẩm truyền thông số - Báo cáo tổng kết, đề xuất hướng triển khai	1.500
1.5	Tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức, năng lực tự bồi dưỡng phẩm chất đạo đức nhà giáo thông qua triển khai quy tắc ứng xử nhà giáo	Quý IV/2026	Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục	Các Vụ, Cục liên quan; các sở GDĐT; cơ sở GDDH có kinh nghiệm tập huấn giáo viên	- Tài liệu tập huấn được thẩm định - Tổ chức tập huấn trực tiếp tại 02 miền. - Bài giảng E-learning; tổ chức tập huấn trực tuyến cho học viên. - Học liệu được đóng gói, đưa lên kho học liệu số trên hệ thống TEMIS.	1.000

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm, kết quả chủ yếu	Kinh phí (triệu đồng)
1.6	Xây dựng mô hình giáo dục giá trị văn hóa cho học sinh, sinh viên dựa vào cộng đồng theo hướng phát triển bền vững	Quý IV/2026	Viện Chiến lược và Chính sách Giáo dục	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ; sở GDĐT có liên quan; một số trường đại học, cao đẳng	- Khung mô hình giáo dục giá trị văn hóa dựa vào cộng đồng (Tiểu học, Trung học, Đại học/Cao đẳng) - Báo cáo tổng hợp ý kiến hội thảo tham vấn chuyên gia - Tài liệu thực hiện mô hình - Tài liệu tập huấn cho cán bộ quản lý, nhà giáo	1.000
2	Nhiệm vụ 1.3.4: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, lý tưởng cách mạng và văn hóa truyền thống của dân tộc; phòng chống bạo lực học đường; phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông góp phần xây dựng văn hóa ứng xử cho trẻ em, học sinh, sinh viên, học viên					2.000
2.1	Triển khai công tác tư vấn học đường, công tác xã hội trường học trong tư vấn, hỗ trợ cho trẻ em, người học, sinh viên, học viên tại các cơ sở giáo dục	Quý IV/2026	Vụ Học sinh, sinh viên	Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; Văn phòng Bộ; các sở GDĐT, cơ sở GDĐH, GDN	- Phần mềm tiếp nhận thông tin về nguy cơ, khó khăn cần trợ giúp của người học - Tài liệu hướng dẫn sử dụng - Các lớp tập huấn (dự kiến tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bắc Ninh) - Video, tin bài truyền thông và báo cáo kết quả.	1.000
2.2	Tổ chức hoạt động tuyên truyền, giới thiệu các mô hình hay, hiệu quả về văn hóa học đường, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên	Quý IV/2026	Vụ Học sinh, sinh viên	Vụ Giáo dục Mầm non; Văn phòng Bộ; cơ quan truyền thông; các sở GDĐT, cơ sở giáo dục	- Tin, bài phản ánh, giới thiệu mô hình, câu chuyện điển hình - Phòng sự ảnh, bộ ảnh tư liệu - Clip truyền thông ngắn và sản phẩm infographic - Báo cáo tổng hợp kết quả	1.000
II	Nội dung thành phần 3: Nâng cao hiệu quả thông tin tuyên truyền và giáo dục văn hóa					3.500

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm, kết quả chủ yếu	Kinh phí (triệu đồng)
1	Nhiệm vụ 3.2.1: Giới thiệu các nội dung về văn hóa, nghệ thuật đặc sắc tiêu biểu trong các môn học và hoạt động giáo dục, triển khai hiệu quả các hoạt động giáo dục nghệ thuật trong các chương trình thuộc hệ thống giáo dục quốc dân					
1.1	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên về lồng ghép bảo tồn văn hóa và giá trị di sản văn hóa dân tộc trong hoạt động giảng dạy và quản lý nhà trường	Quý IV/2026	Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục	Vụ Giáo dục Mầm non, Vụ Giáo dục Phổ thông, Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên; các sở GDĐT	- Tài liệu tập huấn được thẩm định. - Tổ chức tập huấn trực tiếp tại 02 miền. - Bài giảng E-learning; tổ chức tập huấn trực tuyến cho học viên. - Học liệu được đưa lên hệ thống TEMIS.	1.000
1.2	Biên soạn tài liệu, tổ chức tập huấn nội dung giáo dục di sản văn hóa vùng biển đảo góp phần nâng cao nhận thức bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam cho đối tượng học sinh phổ thông	Quý IV/2026	Vụ Giáo dục Phổ thông	Văn phòng Bộ; các sở GDĐT có liên quan; chuyên gia	- Nội dung giáo dục di sản văn hóa vùng biển đảo và tài liệu tập huấn được thẩm định. - Tổ chức lớp tập huấn tại 02 miền. - Triển khai thí điểm tại 02 địa phương.	1.000
2	Nhiệm vụ 3.2.4: Nâng cao năng lực kết hợp hiệu quả giáo dục, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, nghệ thuật truyền thống của dân tộc, văn hóa vùng miền vào các hoạt động giáo dục, môn học trong chương trình GDPT, chương trình GDTX					
2.1	Nghiên cứu, biên soạn và số hóa học liệu (bản in và học liệu số) về văn hóa, lịch sử, địa lý, di sản văn hóa; tích hợp vào các môn Lịch sử, Địa lý và Hoạt động giáo dục của Chương trình GDPT	Quý IV/2026	Vụ Giáo dục Phổ thông	Văn phòng Bộ; Vụ Kế hoạch - Tài chính; các sở GDĐT có liên quan; chuyên gia, nghệ nhân	- Bộ tài liệu hướng dẫn dạy học tích hợp. - Kho học liệu số dùng chung (video, tranh ảnh, ngân hàng câu hỏi). - Tổ chức lớp tập huấn và dạy học thực nghiệm tại 02 địa phương. - Báo cáo đánh giá, tổng kết.	1.000

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm, kết quả chủ yếu	Kinh phí (triệu đồng)
2.2	Xây dựng khung nội dung giáo dục Âm nhạc truyền thống đối với học sinh khuyết tật nhìn để triển khai trong các trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, trường giáo dục chuyên biệt	Quý IV/2026	Vụ Giáo dục Phổ thông	Văn phòng Bộ; các sở GDĐT; các trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, trường giáo dục chuyên biệt; nghệ nhân, nghệ sĩ	- Báo cáo khảo sát thực trạng. - Tổ chức các hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến (tài liệu in chữ nổi Braille). - Khung nội dung và tài liệu phục vụ triển khai. - Báo cáo đề xuất đưa Khung nội dung vào triển khai.	500
III	Nội dung thành phần 6: Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa					
I	Nhiệm vụ 6.3.6: Hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên về các dự án liên quan đến các ngành công nghiệp văn hóa					2.000
1.1	Hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên về các hoạt động liên quan đến ngành công nghiệp văn hóa năm 2026	Quý IV/2026	Vụ Học sinh, sinh viên	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ; các cơ sở GDĐT, GDDN; tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp	- Bộ tài liệu hướng dẫn kèm tiêu chí, biểu mẫu tiếp nhận, đánh giá, lựa chọn dự án. - Tổ chức tập huấn (tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh). - Một số dự án khởi nghiệp được ương tạo, triển khai thí điểm. - Báo cáo tổng kết, đề xuất nhân rộng.	2.000
IV	Nội dung thành phần 7: Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ trong lĩnh vực văn hóa					500
I	Nhiệm vụ 7.3.3: Đầu tư nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ, triển khai số hóa trong đào tạo, xây dựng hệ thống học liệu số về văn hóa, nghệ thuật					500

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm, kết quả chủ yếu	Kinh phí (triệu đồng)
1.1	Xây dựng bộ học liệu số về Âm nhạc và Mĩ thuật dân gian Việt Nam cho học sinh phổ thông	Quý IV/2026	Vụ Giáo dục Phổ thông	Văn phòng Bộ; Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin; các sở GDĐT, sở VH-TTDL; chuyên gia, nghệ nhân	- Báo cáo khảo sát thực trạng; đề cương, danh mục sản phẩm cần số hóa. - Bộ học liệu số Âm nhạc và Mĩ thuật dân gian được thẩm định, lưu trữ trên nền tảng dùng chung. - Báo cáo tổng kết.	500
V	Nội dung thành phần 8: Phát triển nguồn nhân lực văn hóa					
I	Nhiệm vụ 8.3.2: Tổ chức các Hội thi tài năng trẻ học sinh, sinh viên trong lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật trong nước và quốc tế tại Việt Nam					
1.1	Tổ chức Hội diễn văn nghệ “Giai điệu tuổi hồng” toàn quốc dành cho học sinh phổ thông	Quý IV/2026	Vụ Học sinh, sinh viên	Văn phòng Bộ; các Sở GDĐT có liên quan	- Kế hoạch, Thể lệ Hội diễn; quyết định thành lập Ban Tổ chức, Ban Giám khảo. - Hội diễn cấp toàn quốc (dự kiến tại Đồng Nai). - Quyết định khen thưởng; thông báo kết quả Hội diễn.	1.200

Ghi chú: Kế hoạch chi tiết, dự toán chi tiết của từng hoạt động do đơn vị chủ trì xây dựng, trình Lãnh đạo Bộ phụ trách phê duyệt theo quy định; tổng dự toán của từng hoạt động không vượt mức kinh phí tại Phụ lục này.